

Bản án số: 170/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 30/8/2017
V/v: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG,
TỈNH KHÁNH HÒA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà **Bùi Thị Bích Liễu**
- **Các Hội thẩm nhân dân:**
 1. Ông **Lưu Văn Có**,
 2. Bà **Nguyễn Thị Hoa**.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Phạm Hồng Phương Thảo** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà **Lê Ánh Dương** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 654/2017/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2017 về việc "**Ly hôn**" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 183/2017/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** **Nguyễn Thị Hữu T**, sinh năm 1960
Địa chỉ: Số 20 Chung cư A, phường Vạn Thạnh, Nha Trang. Có mặt.

2. **Bị đơn:** **Huỳnh Tấn P**, sinh năm 1961
Địa chỉ: Số 20 Chung cư A, phường Vạn Thạnh, Nha Trang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ly hôn ngày 31/3/2017, bản tự khai ngày 06/7/2017 và tại phiên tòa, nguyên đơn – bà Nguyễn Thị Hữu T trình bày: Bà Nguyễn Thị Hữu T và ông Huỳnh Tấn P tự nguyện kết hôn với nhau năm 1983 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Chí Thạnh, huyện Tuy An, tỉnh Phú Khánh. Trong cuộc sống chung hai bên xảy ra bất hòa, hay kình cãi, ông P thường chửi mắng, lăng mạ bà và con cái.

Nay bà T nhận thấy không thể tiếp tục chung sống với ông P được nữa vì mâu thuẫn đã kéo dài không thể hàn gắn được và cũng đã sống ly thân từ lâu nên bà T yêu cầu Tòa án xem xét và giải quyết cho bà được ly hôn với ông P.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị Hữu T và ông Huỳnh Tấn P có 02 con chung là Huỳnh Duy C, sinh năm 1984 và Huỳnh Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1990. Các con đều đã trưởng thành.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Ông Huỳnh Tấn P có đơn xin xét xử vắng mặt và trình bày ý kiến: Ông P đồng ý ly hôn với bà Nguyễn Thị Hữu T, con chung đã trưởng thành, tài sản chung tự thỏa thuận và các vấn đề khác đều không tranh chấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bà Nguyễn Thị Hữu T và ông Huỳnh Tấn P là vợ chồng, có đăng ký kết hôn và có địa chỉ cư trú tại thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Do trong cuộc sống vợ chồng bà T và ông P bất đồng quan điểm nên dẫn đến việc bà T xin ly hôn. Xét việc ly hôn của bà T là đúng pháp luật, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang theo quy định tại Điều 51 Luật Hôn nhân và gia đình và Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 208 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án đã tiến hành thủ tục xác minh tình trạng hôn nhân, nguyện vọng của vợ, chồng, con có liên quan đến vụ án đang giải quyết. Theo biên bản xác minh ngày 28/7/2017 tại Ủy ban nhân dân phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang cho thấy: Chính quyền địa phương biết được giữa bà T và ông P có xích mích, mâu thuẫn từ rất lâu, việc bà Tuyết nộp đơn xin ly hôn cũng có báo cáo cho Tổ trưởng Tổ dân phố chung cư A, phường Vạn Thạnh, Nha Trang biết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Huỳnh Tấn P vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt vì lý do công tác, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Phú theo quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hữu T và ông Huỳnh Tấn P kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Chí Thạnh, huyện Tuy An, tỉnh Phú Khánh vào năm 1983 (theo giấy chứng nhận kết hôn bản sao ngày 11/9/2013, bản chính đã thất lạc). Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Theo lời khai của bà T cho thấy vợ chồng có nhiều mâu thuẫn do cuộc sống bất đồng về quan điểm từ đó xảy ra kinh cãi và mâu thuẫn kéo dài và ngày càng trầm trọng, bà T nhận thấy không thể tiếp tục chung sống nên đã ly thân từ rất lâu. Hội đồng xét xử thấy rằng cuộc sống chung của bà T và ông P có nhiều mâu thuẫn, không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, yêu cầu xin ly hôn của bà T là có cơ sở và hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị Hữu T và ông Huỳnh Tấn P có 02 con chung là Huỳnh Duy C, sinh năm 1984 và Huỳnh Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1990. Các con đều đã trưởng thành.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bà T phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn; con chung và tài sản chung bà Tuyết không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ các Điều 28, 35, 147, 227 và Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bà Nguyễn Thị Hữu T được ly hôn ông Huỳnh Tấn P.

2. Về con chung: Con chung đã trưởng thành nên không xem xét.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Án phí: Bà Nguyễn Thị Hữu T phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0006910 ngày 09/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Bà T đã nộp đủ án phí.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

*** Nơi nhận:**

- VKSND TP. Nha Trang;
- Đương sự;
- Chi cục THADS NT;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- UBND P. Vạn Thạnh, Nha Trang;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Thị Bích Liễu

